|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**o** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc o  |
|  Số: 169/TTr-UBND | *Kon Tum, ngày 06 tháng 10 năm 2021*  |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Kon Tum năm 2021**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp chuyên đề

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp chuyên đề dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Kon Tum năm 2021 như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

Căn cứ Quyết định số 1477/QĐ-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Bộ Tài chính về giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021, trong đó tại Điều 3 Quyết định quy định “*Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thuộc thẩm quyền quản lý sau khi được Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua theo quy định hiện hành”,* theo đó để có cơ sở triển khai thực hiện về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Kon Tum năm 2021 thì việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Kon Tum năm 2021 là cần thiết và phù hợp theo quy định hiện hành.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Mục đích:**

Ban hành kịp thời giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021 theo quy định của Luật Thủy lợi và các quy định pháp luật liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có cơ sở áp dụng tính giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo quy định. Đồng thời, thay thế một số điều cho phù hợp với văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**:

Việc xây dựng Nghị quyết đảm bảo đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật liên quan, đảm bảo việc ban hành giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021 phù hợp với tình hình thực tế địa phương và theo các quy định pháp luật hiện hành.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

Thực hiện Thông báo số 21/TB-TTHĐND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về thông báo kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về các hồ sơ đăng ký trình Kỳ họp chuyên đề Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021 theo trình tự, thủ tục rút gọn trong việc xây dựng Nghị quyết theo quy định và tổ chức lấy ý kiến tham gia của các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; đồng thời đã lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp để làm cơ sở trình trình Kỳ họp chuyên đề Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026. Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết được thực hiện đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020 và các văn bản pháp luật liên quan.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**1. Bố cục:** Dự thảo Nghị quyết có 04 điều: Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; Điều 2: Giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi; Điều 3. Giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi quy định tại Nghị quyết này là giá không có thuế giá trị gia tăng. Điều 4. Tổ chức thực hiện.

**2. Về nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết gồm các điều:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:** *1. Phạm vi điều chỉnh:* Thông qua giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của tỉnh Kon Tum năm 2021. *2. Đối tượng áp dụng:* Chủ sở hữu công trình thủy lợi; Chủ quản lý công trình thủy lợi; Tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi; Tổ chức, cá nhân sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**Điều 2. Giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi**

1. Biểu giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với đất trồng lúa:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Biện pháp công trình** | **Mức giá (1.000 đồng/ha/vụ)** |
| 1 | Tưới tiêu bằng động lực | 1.629 |
| 2 | Tưới tiêu bằng trọng lực | 1.140 |
| 3 | Tưới tiêu bằng trọng lực và kết hợp động lực hỗ trợ | 1.385 |

a) Trường hợp tưới, tiêu chủ động một phần thì mức giá bằng 60% mức giá tại Biểu trên.

b) Trường hợp chỉ tạo nguồn tưới, tiêu bằng trọng lực thì mức giá bằng 40% mức giá tại Biểu trên.

c) Trường hợp chỉ tạo nguồn tưới, tiêu bằng động lực thì mức giá bằng 50% mức giá tại Biểu trên.

d) Trường hợp phải tạo nguồn từ bậc 2 trở lên đối với các công trình được xây dựng theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, mức giá được tính tăng thêm 20% so với mức giá tại Biểu trên.

đ) Trường hợp phải tách riêng mức giá cho tưới, tiêu trên cùng một diện tích thì mức giá cho tưới được tính bằng 70%, cho tiêu được tính bằng 30% mức giá quy định tại Biểu trên.

2. Mức giá đối với diện tích trồng mạ, rau màu, cây công nghiệp ngắn ngày kể cả cây vụ đông được tính bằng 40% mức giá cụ thể sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với đất trồng lúa.

3. Mức giá đối với cấp nước để chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và cấp nước tưới đối với cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả, hoa và cây dược liệu được tính theo biểu sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Các đối tượng dùng nước | Đơn vị | Mức giá theo các biện pháp công trình |
| Bơm | Hồ đập,kênh cống |
| 1 | Cấp nước cho chăn nuôi | đồng/m3 | 1.320 | 900 |
| 2 | Cấp nước để nuôi trồng thủy sản | đồng/m3 | 840 | 600 |
| đồng/m2 mặt thoáng/năm | 250 |
| 3 | Cấp nước tưới các cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả, hoa và cây dược liệu | đồng/m3 | 1.020 | 840 |

Trường hợp cấp nước tưới đối với cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả, hoa và cây dược liệu nếu không tính được theo mét khối (m³) thì tính theo diện tích (ha), mức giá bằng 80% mức giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi đối với đất trồng lúa cho một năm theo quy định.

4. Tiêu, thoát nước khu vực nông thôn và đô thị trừ vùng nội thị mức giá bằng 5% mức giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi của tưới đối với đất trồng lúa/vụ.

**Điều 3.** Giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi quy định tại Nghị quyết này là giá không có thuế giá trị gia tăng.

**Điều 4.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định cụ thể giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý để áp dụng trên địa bàn.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số [38/2018/NQ-HĐND](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/tai-chinh-nha-nuoc/nghi-quyet-38-2018-nq-hdnd-gia-san-pham-dich-vu-cong-ich-thuy-loi-kon-tum-2018-2020-404381.aspx) ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của tỉnh Kon Tum giai đoạn 2018 - 2020 và điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 57/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 12 tháng 3 năm 2021 và kéo dài thời gian thực hiện một số Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum”.

 *(Xin gửi kèm theo Dự thảo Nghị quyết về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Kon Tum năm 2021; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp và các tài liệu liên quan)*

Trên đây là Tờ trình Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Kon Tum năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp chuyên đề xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên;- CT, các PCT UBND tỉnh;- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;- Sở Tư pháp;- Sở Tài chính;- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, PCVPKSX;- Lưu: VT, NNTN.NVH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH**Đã ký**Nguyễn Hữu Tháp** |